

# DÂN MEXICO Ở MỸ

Trịnh Trọng Nghĩa

**T**ối ngày 15/5/2006, Tổng thống Mỹ George Bush công bố trực tiếp trên truyền hình chương trình 5 điểm cải tổ Luật nhập cư. Đây là lần thứ ba cải tổ luật này kể từ lần cải tổ Luật nhập cư xảy ra vào năm 1986 và lần thứ hai xảy ra vào năm 1996. Vì sao lại có tình trạng này?

## Thực trạng và thành phần nhập cư ở Mỹ

Trong 20 năm qua, mỗi lần Mỹ cải tổ Luật nhập cư là một bổ sung, sửa đổi để hoàn thiện Luật nhập cư, trong đó đề ra nhiều giải pháp mới nhằm ngăn ngừa dòng người xâm nhập trái phép vào Mỹ kiểm ăn, kể cả áp dụng các hình phạt nặng đối với người môi giới, dẫn dắt, người thuê lao động và người nhập cư trái phép. Tuy nhiên, dòng người lén lút vào Mỹ vẫn không thuyên giảm. Những người vào Mỹ tham quan, du lịch hết hạn, ở lại kiểm ăn, cũng bị coi là nhập cư không hợp pháp.

Do vậy, tính chính xác số người nhập cư trái phép vào Mỹ hiện nay là không thể vì nó quá khó khăn. Ủy ban di cư và nhập cư Mỹ (INS) ước tính năm 2000 có khoảng 9 triệu dân Mexico sinh sống tại Mỹ (trong đó 4,8 triệu người nhập cư trái phép), chiếm 30% tổng số người nhập cư hiện có ở Mỹ. Còn theo Ủy ban dân số Mexico (CONAPO), năm 2000 Mexico có khoảng 8,5 triệu đồng bào làm ăn sinh sống ở Mỹ (trong đó, khoảng 3,5 triệu người nhập cư không hợp pháp),

chiếm 9% dân số Mexico trong năm này (khoảng 102,30 triệu người).

Năm 1997, Mexico và Mỹ cũng phối hợp điều tra, xem xét thực trạng dân Mexico làm ăn ở Mỹ và thấy có hai loại cơ bản:

1) Những người sang Mỹ kiếm ăn rồi lại hồi hương: phần lớn là dân nông thôn, đa số là thanh niên. Do lao động nông nghiệp tiền công và thu nhập thấp, vì vậy họ sang Mỹ kiếm ăn, kể cả kiếm ăn theo thời vụ nông nhàn.

2) Những người di cư sang ở lại Mỹ: phần lớn có học vấn cao, cõi chuyên gia, xét về nhiều tiêu chí không thua kém người Mỹ.

Số lượng nhóm người thứ hai này tương đương nhau về giới tính. Phần lớn khi đã trở thành chuyên gia hay cán bộ quản lý ở các doanh nghiệp Mỹ, thì họ được hợp pháp hóa việc nhập cư trái phép và được đón gia đình sang Mỹ đoàn tụ. Theo Luật ban hành năm 1986, những người ăn theo này được coi là nhập cư hợp pháp và được hưởng ngay quy chế ngoại kiều.

Điều đáng nói ở đây là, phần lớn dân Mexico vượt biên sang Mỹ làm ăn, kiếm sống không thuộc lớp người thấp hèn về kinh tế, xã hội, không ở các vùng nghèo khó nhất của Mexico. Theo điều tra của "CONAPO", trong số 386 vùng (huyện) nghèo nhất, chỉ 26 vùng (huyện) có nhiều người vượt biên sang Mỹ kiếm sống. Như vậy, phần lớn vùng dân da đỏ, nghèo khó lại ít người vượt biên ra nước ngoài kiếm ăn. Còn đa số dân ra nước ngoài

kiếm sống thường có trình độ học vấn thấp. Theo điều tra năm 1997 của "CONAPO", lớp người ra nước ngoài kiếm ăn sau một thời gian rồi lại hồi hương thường có học vấn dưới mức trung bình ở Mexico. Kể từ thập niên 90 của thế kỷ XX trở lại đây, trình độ học vấn của vùng dân da đỏ và các vùng nghèo khác đã được nâng lên dần đuổi kịp dân trí vùng Bắc Mexico - đây là vùng chung biên giới với Mỹ.

### **Chính sách nhập cư của Mỹ**

Chính sách nhập cư, không còn nghi ngờ gì nữa, có ảnh hưởng rất mạnh đến tình hình vượt biên vào Mỹ. Luật nhập cư ban hành năm 1986, một mặt phạt rất nặng những người thuê lao động nhập cư không hợp pháp, kể cả phạt nặng những người vượt biên vào Mỹ trái phép, nhưng mặt khác, lại cho phép hợp pháp hóa gần 3 trong khoảng 5-6 triệu người nhập cư trái phép. Vì luật này (1986) có điều khoản cho phép hợp pháp hóa những lao động nhập cư không hợp pháp nhưng đã kiểm được công ăn việc làm, chố ở ổn định. Do vậy, số người vượt biên trái phép vào Mỹ không dừng lại. Kết quả là năm 1996 Mỹ lại phải cải tổ Luật nhập cư. Có điều khác trước là lần cải tổ này xảy ra đồng thời với cải cách hệ thống hưu bỗng, cải cách luật phòng, chống khủng bố, tăng lính biên phòng. Mặc dù lần này Luật cải tổ nhập cư đề ra các biện pháp chống nhập cư trái phép, phạt nặng cả người dân dắt và người vượt biên trái phép vào Mỹ, nhưng lại đơn giản thủ tục xuất nhập cảnh, do vậy không chặn đứng được dòng người nhập cư trái phép vào Mỹ. Có lẽ đây là lý do chính để Mỹ đưa ra chương trình cải tổ Luật nhập cư vào tối ngày 15/5/2006.

Theo chương trình này, công cuộc cải tổ dự kiến kéo dài 2 năm với số kinh phí khoảng 1,9 tỷ USD, gồm 5 điểm:

- Tăng thêm 6 nghìn lính biên phòng, nâng lên thành 15 nghìn lính;
- Áp dụng quy chế lao động tạm thời cho người nhập cư trung thực;
- Cấp chứng minh thư cho lao động nước ngoài hợp pháp và giúp giới chủ thuê lao động hợp pháp;
- Giúp lao động nhập cư hợp pháp trở thành công dân Mỹ;
- Khuyến khích người nhập cư học tiếng Anh.

Nhiều nghị sĩ bảo thủ muốn Nhà Trắng cứng rắn hơn đối với người nhập cư trái phép. Tổng thống Mexico, Vicente Fox, tỏ ý lo ngại Mỹ sử dụng lực lượng phòng thủ quốc gia tuần tra biên giới hai nước. Để trấn an Tổng thống Mexico, ông Bush cho biết rằng, Mỹ không quân sự hoá đối với biên giới Mexico.

Còn giới báo chí và các nhà phân tích tình hình thời sự quốc tế cho rằng, với chương trình cải tổ này ông Bush tìm cách xoa dịu các thành phần bảo thủ của đảng Cộng hoà, cũng như những người gốc Tây Ban Nha và Bồ Đào Nha, lôi kéo phe đối lập vào tranh luận về Luật nhập cư, như vậy ông Bush đã làm một công đôi ba việc, giảm cả được búa rìu dư luận về tình hình sa lầy trong cuộc chiến ở Iraq và Afghanistan hiện nay.

Về triển vọng di cư vào Mỹ, văn phòng thống kê lao động Mỹ (DSOLS) cho rằng, trong những năm tới Mỹ sẽ cảm thấy thiếu lao động, phần lớn là lao động tay nghề thấp, trình độ học vấn dưới mức bình quân. Trong khi ấy ở Mexico hàng năm tăng thêm khoảng 1,3 triệu lao động, hơn nữa, tiền công lao động ở Mỹ cao hơn tiền công cùng ngành nghề ở Mexico. Do vậy, dòng

người từ Mexico vượt biên vào Mỹ làm ăn có thể sẽ tăng.

Trong thời gian dài Chính quyền Mexico giữ lập trường làm ngơ về vấn đề người dân Mexico bỏ tổ quốc ra nước ngoài kiếm ăn. Bắt đầu từ thập niên 90, đặc biệt từ sau ngày Mexico gia nhập NAFTA, Chính phủ Mexico mới bắt đầu quan tâm đến người dân nước mình sống ở nước ngoài và địa vị của họ. Cuối năm 1996, Mexico sửa đổi Hiến pháp, cho phép người Mexico sống ở nước ngoài được mang hai quốc tịch: quốc tịch nước cư trú và quốc tịch Mexico, do vậy, người Mexico nhập cư ở Mỹ cũng được mang quốc tịch Mexico, mang hộ chiếu Mexico.

Về phần mình, Mỹ cũng cho phép mở rộng mạng lưới lãnh sự quán Mexico ở Mỹ để trợ giúp pháp lý cho dân Mexico tham quan du lịch và sinh sống ở Mỹ. Các lãnh sự quán Mexico đã cấp thị thực (visa) cho những người nhập cư ở Mỹ, kể cả nhập cư trái phép.

Năm 2003, số dân Mexico ở 100 thành phố, 14 bang của Mỹ đã được cấp visa đủ cơ sở pháp lý để đăng ký hộ khẩu, nhận bằng lái xe, mở tài khoản cá nhân ở các ngân hàng nơi mình cư trú.

Đầu thập niên 90, ngoài những trợ giúp pháp lý như trên, Chính phủ Mexico còn tiếp xúc với các cơ quan tổ chức của người Mexico ở nước ngoài nhằm thành lập mạng lưới y tế, thông tin, giáo dục để nâng cao dân trí cho kiều dân Mexico, phát triển quan hệ buôn bán giữa dân Mexico ở trong nước và ở nước ngoài, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế Mexico.

Năm 2000 số dân Mexico lao động ở Mỹ chiếm khoảng 13% lực lượng lao động trong nước, kể từ 16 tuổi trở lên. Đối với những bang có nhiều người ra nước ngoài làm ăn, thì tỷ lệ ấy trong khoảng 20-50%. Số người ra làm ăn

đã định ở nước ngoài chiếm khoảng 14% số dân lao động Mexico từ 16 tuổi trở lên. Nếu tính cả số người ra nước ngoài kiếm sống, thì lực lượng lao động Mexico bình quân trong thời gian 1990-2000 tăng 0,7%.

Sau lần bầu cử năm 2000, vấn đề dân di cư được đặt lên hàng đầu trong chương trình nghị sự của Tổng thống mới. Tháng 2/2001, Tổng thống Mỹ và Mexico đã thống nhất chương trình phát triển quan hệ hữu hảo giữa hai nước gồm 5 điểm:

1) Điều chỉnh quy chế pháp lý cho gần 3,5 triệu người Mexico đang sống, làm ăn không hợp pháp ở Mỹ;

2) Cùng thực hiện chương trình lao động thời vụ giống như Mexico đã làm với Canada;

3) Tăng số visa cấp cho người Mexico đang sống ở Mỹ;

4) Cùng tăng cường tuần tra, kiểm soát biên giới để ngăn ngừa nạn cướp của giết người qua lại biên giới, chống cấp visa giả cho người qua biên giới;

5) Cùng giúp đỡ phát triển kinh tế ở những vùng có nhiều người ra nước ngoài kiếm ăn.

Theo điều tra của các chuyên gia "EMIF", 70% dân di cư vào Mỹ là tìm việc làm, kiếm sống, vì Mỹ vừa thiếu lao động không chuyên, lại vừa có tiền công lao động hấp dẫn.

### Rò rỉ chất xám vì kinh tế

Thống kê hàng năm của tổ chức lao động quốc tế (ILO) cho biết, từ thập niên 80 của thế kỷ XX đến năm 2001 chênh lệch tiền công lao động cùng ngành nghề giữa Mỹ và Mexico ngày càng cao. Ví dụ, 1 giờ công lao động trong công nghiệp của Mỹ và Mexico năm 2001 chênh nhau gần 5 lần. Nếu so với giờ công sản xuất bánh mỳ ở Mexico, thì chênh lệch ấy còn lớn hơn nữa vì giờ công sản xuất bánh mỳ chỉ

bằng 1/3 giờ công trong các ngành công nghiệp khác ở Mexico.

Theo điều tra ở ba bang nhiều người ra nước ngoài kiếm ăn nhất của Mexico ở thập niên 90, giờ công lao động của người di cư kiếm ăn ở Mỹ vào cuối thập niên 90 này cao hơn gần 6 lần giờ công lao động của họ làm ở tổ quốc mình trước khi ra đi.

Năm 1995 Mexico bị khủng hoảng kinh tế, đồng Peso bị mất giá kéo dài, cho nên đến năm 2000 mặc dù nhà nước có tăng lương cho công nhân, viên chức của mình, nhưng lương thực tế của người lao động trong khu vực nhà nước vẫn thấp hơn so với mức lương ở thập niên 80 ở nước này. Điều này giải thích tại sao trong thời gian 1998-2001, 85% số người đang có việc làm ở Mexico bỏ trốn sang Mỹ kiếm ăn.

Do vậy tình trạng dân di cư, một mặt, làm ngân sách nhà nước Mexico thất thu về thuế thu nhập cá nhân, thuế giá trị gia tăng (do người tiêu dùng hàng hoá giảm), về tiền đóng góp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; nhưng mặt khác, lại có ngoại tệ từ lao động nước ngoài gửi về, vừa góp phần thăng bằng cán cân thanh toán v่าง lai, vừa tăng thu nhập cho những gia đình có người lao động ở nước ngoài, trẻ em được học hành, người già có tiền dưỡng lão. Nhưng, lợi bất cập hại ở những nước có nhiều lao động giỏi, cõ chuyên gia, bỏ tổ quốc ra nước ngoài kiếm ăn vì bị rò rỉ chất xám, làm yếu khả năng đổi mới nền kinh tế, làm kinh tế phát triển chậm. So với các nước kém phát triển khác, số dân Mexico ra nước ngoài kiếm ăn, cõ chuyên gia, không nhiều. So với số dân Mexico trên 20 tuổi sống ổn định ở Mỹ, số nhà quản lý và chuyên gia Mexico chiếm 4%, nhưng so với số dân Mexico làm ăn ở Mỹ, thì số ấy chiếm 6% so với 39% của châu Á và 26% của châu Phi.

Còn những người Mexico có bằng cấp làm ăn ở nước ngoài thì phần lớn là sinh viên. Sau khi gia nhập AFTA,

số sinh viên Mexico học ở nước ngoài tăng lên (trong thời gian 2001-2002 là 12,5 nghìn người, trong đó, 4,4 nghìn là nghiên cứu sinh, chiếm khoảng 3% tổng số nghiên cứu sinh của Mexico).

Số chuyên gia Mexico cao cấp trở về tổ quốc không nhiều, trong đó, nhiều người ở lại Mỹ vì họ cho rằng ở đây họ có điều kiện thuận lợi để phát triển tài năng hơn về tổ quốc mình. Năm 2000, 40% chuyên gia cao cấp Mexico được nhập quốc tịch Mỹ. Theo điều tra của "CONAPO", năm 2000 số người sinh ra ở Mexico, nhưng hiện nay sống ổn định ở Mỹ được cấp bằng phát minh sáng chế hay học vị cao cấp chiếm 6% số người có trình độ như vậy ở Mexico.

Cũng trong năm 2000, 15% sinh viên được cấp học bổng học sau đại học trong 30 năm qua đã ở lại nước ngoài. Và 2% số sinh viên được cấp học bổng làm nghiên cứu sinh trong nước, sau khi thành đạt, bỏ ra nước ngoài làm ăn. Theo luật pháp Mexico, số sinh viên này phải hoàn trả học bổng cho nhà nước, tuy có góp phần giảm thiệt hại cho ngân sách nhà nước, nhưng cũng không bù lại được chất xám bị rò rỉ, làm thiệt hại đến sự nghiệp kiến thiết đất nước.

Để ngăn ngừa và khắc phục tình trạng này, bắt đầu từ năm 1991, Mexico đã ban hành "chính sách chiêu hiền dai sĩ", phụ cấp lương cho những chuyên gia hồi hương trong năm đầu bắt tay vào phục vụ tổ quốc, bố trí công việc phù hợp với năng lực sở trường không thua kém ở nước ngoài. Tuy tài chính nhà nước còn hạn hẹp, nhưng bình quân mỗi năm từ đó (1991) đến nay đã có 200 chuyên gia hồi hương được đối xử như vậy ■

#### *Tài liệu tham khảo:*

1. Mỹ cải tổ Luật nhập cư - Báo Nhân dân, số ngày 17/5/2006.
2. Người Mexico ở Mỹ - Tạp chí Mỹ và Canada số 2/2006.